

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp TKĐH 3 K10 Mã lớp học 28,861 Lý thuyết

Môn học: TMH29 Cơ sở tạo hình khối không gian

Giáo viên: Nguyễn Thuần

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi

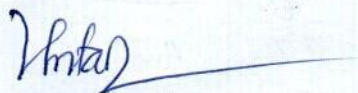
STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182051	Nguyễn Quang Anh	01/08/2000	7,0	02	<u>Anh</u>	
2	CD181977	Nguyễn Tuấn Anh	12/10/2000	7,0	02	Anh	
3	CD182009	Phạm Đức Anh	20/09/2000	6,0	02	Anh	
4	CD182071	Đặng Tiến Đạt	03/10/2000	6,0	02	Đạt	
5	CD181234	Lê Quang Đạt	14/07/2000	5,0	02	Đạt	
6	CD181236	Phạm Huy Đức	02/07/1999	4,0	02	Đức	
7	CD182108	Vũ Việt Dũng	02/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
8	CD181637	Nguyễn Nam Dương	13/11/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
9	CD181828	Hoàng Đức Duy	04/11/1998	Không được thi do không hoàn thành học phí			
10	CD181964	Nguyễn Đình Hải	18/10/2000				
11	CD181351	Nguyễn Minh Hải	24/12/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
12	CD183157	Nguyễn Lê Hạnh	23/12/1999	7,0	02	Hạnh	
13	CD181785	Bùi Ngọc Hiếu	20/04/2000	8,0	02	Hiếu	
14	CD182120	Đỗ Trung Hiếu	14/11/2000	6,0	02	Hiếu	
15	CD181202	Ngô Minh Hiếu	02/10/2000	6,0	02	Hiếu	
16	CD182443	Nguyễn Thị Thanh Hương	05/10/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			
17	CD181856	Lương Xuân Hữu	08/11/2000	6,0	02	Hữu	
18	CD182023	Nguyễn Đăng Khang	27/10/2000	5,0	02	Khang	
19	CD181189	Lưu Văn Lâm	04/11/2000	6,0	02	Lâm	
20	CD182116	Nguyễn Thành Long	22/03/2000	7,0	02	Long	
21	CD181759	Vũ Thế Long	02/11/2000	6,0	02	Long	
22	CD182186	Nguyễn Đức Mạnh	26/09/2000	6,0	02	Mạnh	
23	CD181718	Vũ Huy Nam	17/11/2000	7,0	02	Nam	
24	CD182021	Nguyễn Sỹ Phong	14/10/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
25	CD181783	Nguyễn Tuấn Phong	29/05/2000	7,0	02	Phong	
26	CD181387	Đỗ Vi Phúc	16/08/2000	7,0	02	Phúc	
27	CD183190	Lã Hoàng Quân	04/07/1999	7,0	02	Quân	
28	CD181344	Đinh Thái Sơn	25/10/2000	5,0	02	Sơn	
29	CD182246	Hoàng Thế Sơn	08/04/2000	7,0	02	Sơn	
30	CD180402	Nguyễn Chiến Thắng	11/09/2000	8,5	02	Chiến Thắng	
31	CD181948	Nguyễn Đình Thắng	23/07/2000	7,0	02	Thắng	
32	CD181685	Trần Thị Thảo	12/05/2000	6,0	02	Thảo	
33	CD181585	Đặng Huy Toàn	15/05/2000	7,0	02	Toàn	
34	CD181385	Trần Thanh Tú	15/12/2000	6,0	02	Tú	
35	CD182601	Nguyễn Thu Vân	21/03/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181192	Trần Văn Vũ	26/06/2000	7.0	02	Vũ	
37	CD182237	Nguyễn Văn Vừa	20/01/1999	4.0	02	Vừa	

Tổng số sinh viên dự thi:.....29
Số sinh viên đạt:.....27

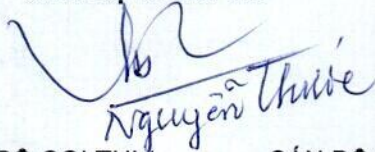
Tổng số tờ giấy thi:.....58
Ngày giao viên nộp điểm:.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

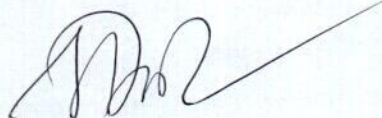
CÁN BỘ CHẤM THI


Nguyễn Thuê

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

CÁN BỘ COI THI 2



Nguyễn Châu Hưng